

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố công khai dự toán ngân sách  
nhà nước năm 2023 của Sở Tư pháp**

**GIÁM ĐỐC SỞ TƯ PHÁP TỈNH ĐIỆN BIÊN**

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài Chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;*

*Căn cứ Quyết định số 39/2022/QĐ-UBND ngày 07 tháng 10 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên về việc quy định chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Sở Tư Pháp tỉnh Điện Biên;*

*Căn cứ quyết định số 1600/QĐ-UBND ngày 02 tháng 10 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên về việc điều chỉnh giảm dự toán chi ngân sách cấp tỉnh và nguồn còn dư năm trước chuyển nguồn sang để điều chỉnh tăng dự toán chi ngân sách cho các đơn vị chi thực hiện các nhiệm vụ phát sinh năm 2023 (lần 2); Quyết định số 1552/QĐ-STP ngày 03 tháng 10 năm 2023 của Sở Tư Pháp tỉnh Điện Biên Về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2023;*

*Xét đề nghị của Chánh văn phòng Sở,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố công khai số liệu dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2023 (theo các biểu đính kèm).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký. Văn phòng Sở, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Sở chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- Sở Tài chính;
- Lãnh đạo Sở;
- Công TTĐT Sở;
- Lưu: VT, KT.

**GIÁM ĐỐC**

**Phạm Đình Quế**

**Đơn vị: Sở Tư pháp**  
**Chương: 414**

**Biểu số 1**

**DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH ĐƯỢC GIAO  
VÀ PHÂN BỐ CHO CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC NĂM 2023**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1553/QĐ-STP ngày 03/10/2023 của Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên)*

*(Dùng cho đơn vị dự toán cấp I/ đơn vị dự toán cấp trên)*

*ĐV tính: Triệu đồng*

Số TT	Nội dung	Tổng số được giao	Tổng số đã phân bổ	Trong đó	
				VP Sở	TTTGPLNN
<b>I</b>	<b>Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí</b>				
<b>II</b>	<b>Dự toán chi ngân sách nhà nước</b>	<b>1.410</b>	<b>1.410</b>	<b>410</b>	<b>1.000</b>
<b>1</b>	<b>Chi quản lý hành chính</b>	<b>410</b>	<b>410</b>	<b>410</b>	
2.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	410	410	410	
	<i>- Kinh phí công tác đối ngoại</i>	<i>160</i>	<i>160</i>	<i>160</i>	
	<i>- Kinh phí tham dự hội thi hòa giải viên giỏi toàn quốc lần thứ IV</i>	<i>250</i>	<i>250</i>	<i>250</i>	
<b>2</b>	<b>Chi hoạt động kinh tế</b>	<b>1.000</b>	<b>1.000</b>	<b>-</b>	<b>1.000</b>
2.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	1.000	1.000	-	1.000
	<i>- Kinh phí thực hiện trợ giúp pháp lý phức tạp, điển hình</i>	<i>1.000</i>	<i>1.000</i>		<i>1.000</i>

**Đơn vị: Sở Tư pháp**  
**Chương: 414**

**Biểu số 2**

**DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2022**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1553/QĐ-STP ngày 03/10/2023 của Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên)*

*(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)*

*ĐVT: Triệu đồng*

<b>STT</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Dự toán được giao</b>
<b>I</b>	<b>Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí</b>	<b>-</b>
<b>II</b>	<b>Dự toán chi ngân sách nhà nước</b>	<b>410,0</b>
<b>1</b>	<b>Chi quản lý hành chính</b>	<b>410,0</b>
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	410,0
	- <i>Kinh phí công tác đối ngoại</i>	<i>160</i>
	- <i>Kinh phí tham dự hội thi hòa giải viên giỏi toàn quốc lần thứ IV</i>	<i>250</i>